

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/DS-ST
Ngày: 04 – 9 – 2025
Về việc tranh chấp vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Tuấn
2. Ông Trần Văn Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Vũ Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 151/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Hồ Hữu D, sinh ngày 01/01/1962 (vắng mặt)

Số căn cước công dân: 095062000561, ngày cấp 23/4/2021

Địa chỉ: Ấp L, xã P, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Minh T, sinh ngày 14/7/1978 (vắng mặt)

Số căn cước công dân: 095078000298, cấp ngày 15/4/2021

Địa chỉ: Ấp L, xã P, tỉnh Cà Mau.

Bà Võ Thị Ngọc P, sinh ngày 02/02/1977 (vắng mặt)

Số căn cước công dân: 094177010606, cấp ngày 10/8/2021

Địa chỉ: Ấp L, xã P, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Quản Thị Liễu S, sinh ngày 01/01/1966. Số căn cước công dân: 095166000647, cấp ngày 23/4/2021. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 4 năm 2025 và lời khai tại Tòa án nguyên đơn ông Hồ Hữu D trình bày: Vào ngày 20/9/2021 âm lịch, ông có cho ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P vay số tiền 150.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 2%/tháng, không thỏa thuận khi nào sẽ trả tiền gốc. Ông T tự viết “giấy mượn nợ đề ngày 20/9/2021 (âm lịch) và ký tên tại mục người mượn nợ, bà Võ Thị Ngọc P cũng ký tên cùng với ông T. Ông T và bà P có trả cho ông được 02 lần tiền lãi với số tiền 10.000.000 đồng thì ngưng đóng lãi đến nay. Sau đó, ông T cho rằng chưa có lương nên không có tiền xin ông chậm trả lãi. Đến nay, ông T và bà P chưa trả tiền cho ông như đã hứa. Số tiền cho ông T và bà P vay là tài sản chung của ông và bà Quản Thị Liễu S. Nay ông yêu cầu ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P trả số tiền 150.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến nay, Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho ông T và bà P nhưng ông T và bà P không đến Tòa án và cũng không cung cấp văn bản thể hiện ý kiến trình bày của mình, cũng như không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Hữu D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Cà Mau phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, riêng bị đơn ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P chưa thực hiện đúng quy định tại khoản 15, 16 Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Hữu D đối với ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P. Buộc ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P trả cho ông Hồ Hữu D và bà Quản Thị L Suối số tiền 150.000.000 đồng. Về án phí, ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về tố tụng: Ông Hồ Hữu D khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P thanh toán tiền vay. Khi khởi kiện, ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P trú tại ấp L, xã P, tỉnh Cà Mau. Do vậy, Tòa án nhân dân khu vực 9 –

Cà Mau thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, ông Hồ Hữu D và bà Quản Thị Liễu S có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt ông D và bà S, ông T và bà P.

[3] Về nội dung: Ông Hồ Hữu D khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P trả lại số tiền vay gốc 150.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, ông D cung cấp giấy mượn nợ đề ngày 20/9/2021 âm lịch. Nội dung thể hiện ông T và bà P có mượn của ông Hồ Hữu Duyên S1 tiền 150.000.000 đồng, lãi suất đóng hàng tháng thỏa thuận. Giấy mượn nợ có chữ ký của ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P. Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/01/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P (bút lục E, 60), bà Võ Thị Ngọc P và ông Nguyễn Minh T xác định bà P và ông T có nợ tiền vay của ông Hồ Hữu Duyên S1 tiền 150.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, ông T và bà P đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến trình bày và cũng không có văn bản phản đối. Từ đó, có cơ sở xác định giao dịch vay tiền giữa ông Hồ Hữu D và ông Nguyễn Minh T với bà Võ Thị Ngọc P là có xảy ra trên thực tế. Do đó, việc ông D yêu cầu ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P trả số tiền vay gốc 150.000.000 đồng là có cơ sở nên được chấp nhận.

Về lãi suất: Do ông Hồ Hữu D không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 7.500.000 đồng. Ông Hồ Hữu D không phải chịu án phí. Ông D thuộc đối tượng được miễn tạm ứng án phí nên không được hoàn lại tiền tạm ứng án phí.

[5] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Cà Mau là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Hữu D đối với ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P. Buộc ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P trả cho ông Hồ Hữu D và bà Quản Thị L Suối số tiền vay gốc 150.000.000 đồng (Một trăm, năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P phải chịu án phí là 7.500.000 đồng. Ông Hồ Hữu D không phải chịu án phí. Ông Hồ Hữu D thuộc đối tượng được miễn tạm ứng án phí nên không được hoàn lại tiền tạm ứng án phí.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 9 – Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Nguyễn Hồng Đào

